

Số: 57/2021/NQ-HĐND

Đà Nẵng, ngày 17 tháng 12 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**

**Quy định mức thu, đối tượng thu, nộp, chế độ quản lý  
và sử dụng lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn thành phố Đà Nẵng**

**HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN THÀNH PHỐ ĐÀ NẴNG  
KHÓA X, NHIỆM KỲ 2021-2026, KỲ HỌP THỨ 4**

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22 tháng 6 năm 2015 và Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 18 tháng 6 năm 2020;*

*Căn cứ Luật Phí và lệ phí ngày 25 tháng 11 năm 2015;*

*Căn cứ Luật Cư trú ngày 13 tháng 11 năm 2020;*

*Căn cứ Thông tư số 85/2019/TT-BTC ngày 29 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tài chính về việc hướng dẫn về phí và lệ phí thuộc thẩm quyền quyết định của Hội đồng nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;*

*Xét Tờ trình số 176/TTr-UBND ngày 12 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố về việc ban hành Nghị quyết quy định mức thu, đối tượng thu, nộp, chế độ quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn thành phố Đà Nẵng; Báo cáo thẩm tra số 114/BC-HĐND ngày 14 tháng 12 năm 2021 của Ban Kinh tế - Ngân sách Hội đồng nhân dân thành phố và ý kiến thảo luận của các vị đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố tại kỳ họp.*

**QUYẾT NGHỊ:**

**Điều 1. Quy định mức thu, đối tượng thu, nộp, chế độ quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký cư trú trên địa bàn thành phố Đà Nẵng như sau:**

**1. Đối tượng nộp lệ phí**

Đối tượng nộp lệ phí đăng ký cư trú là công dân đề nghị thực hiện các thủ tục hành chính: Đăng ký thường trú, đăng ký tạm trú và gia hạn tạm trú theo quy định của pháp luật về cư trú.

## 2. Đối tượng miễn thu lệ phí

a) Đăng ký cư trú cho các đối tượng là bố, mẹ, vợ, chồng, con dưới 18 tuổi của liệt sỹ; thương binh, con dưới 18 tuổi của thương binh; Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân, con dưới 18 tuổi của Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân; Bà mẹ Việt Nam anh hùng.

b) Đăng ký cư trú cho các đối tượng là hộ gia đình thuộc diện hộ nghèo theo chuẩn của thành phố và người khuyết tật.

c) Trường hợp đăng ký cư trú theo quy định của pháp luật về cư trú do di dời, giải toả, thay đổi địa giới hành chính, tên đường phố, số nhà theo chủ trương của Nhà nước.

## 3. Mức thu lệ phí

STT	Nội dung thu	Đơn vị tính	Cơ quan thu	
			Phường	Xã
1	Đăng ký thường trú cho cả hộ hoặc một người	Đồng/01 lần đăng ký	13.000	7.000
2	Đăng ký tạm trú cho cả hộ hoặc một người	Đồng/01 lần đăng ký	13.000	7.000
3	Gia hạn tạm trú	Đồng/01 lần đăng ký	7.000	3.000

4. Cơ quan thu: Công an phường, xã.

5. Quản lý và sử dụng lệ phí thu được

- Thu, nộp lệ phí: Thực hiện theo quy định của Luật Quản lý thuế; Luật Phí và lệ phí và các văn bản chi tiết, hướng dẫn thi hành.

- Chế độ quản lý và sử dụng lệ phí thu được: Cơ quan thu lệ phí thực hiện nộp toàn bộ tiền lệ phí thu được vào ngân sách nhà nước.

**Điều 2.** Nghị quyết này thay thế Nghị quyết số 55/2016/NQ-HĐND ngày 08 tháng 12 năm 2016 của Hội đồng nhân dân thành phố quy định mức thu, đối tượng thu, nộp, chế độ quản lý và sử dụng lệ phí đăng ký cư trú, lệ phí cấp chứng minh nhân dân trên địa bàn thành phố Đà Nẵng.

## **Điều 3. Tổ chức thực hiện**

1. Ủy ban nhân dân thành phố triển khai thực hiện Nghị quyết này.

2. Thường trực Hội đồng nhân dân, các Ban, các Tổ đại biểu và đại biểu Hội đồng nhân dân thành phố giám sát việc thực hiện Nghị quyết này.

Nghị quyết này đã được Hội đồng nhân dân thành phố Đà Nẵng khóa X, nhiệm kỳ 2021-2026, Kỳ họp thứ 4 thông qua ngày 17 tháng 12 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2022./.

**CHỦ TỊCH**  
**Lương Nguyễn Minh Triết**